

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 03 - 11 - 2023

V/v Ly hôn.

**NHÂN DÂN NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Hàng Lâm Viên**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Lê Thị Chinh**

Bà **Nguyễn Thị Yên**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đàm Văn Nha – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:**  
Bà Huỳnh Thị Hồng Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2023 tại Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 22/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2022 về việc “Ly hôn”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 9 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2023/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2023, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Bà Mai Trần Mai A, sinh ngày 27/01/2000, có mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: Thôn H, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

**- Bị đơn:** Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1970, vắng mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: H W #5001 H, T, Hoa Kỳ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Tại đơn khởi kiện và tại phiên tòa - Nguyên đơn Mai Trần Minh A1 trình bày:**

Bà Mai Trần Minh A và ông Nguyễn Văn Đ sau một thời gian quen biết nhau thì tiến tới hôn nhân và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận vào ngày 21/9/2018. Vợ chồng sống với nhau hạnh phúc được một thời gian ngắn thì xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm do chênh lệch về tuổi tác. Hiện nay ông Nguyễn Văn Đ đang sinh sống tại Hoa Kỳ, hai bên không còn liên lạc với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Mai Trần Minh A yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông Nguyễn Văn Đ.

Bà Mai Trần Minh A và ông Nguyễn Văn Đ không có con chung; Không có tài sản chung cũng như các khoản nợ chung.

**Bị đơn ông Nguyễn Văn Đ:** Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận thực hiện ủy thác tư pháp. Bộ Tư pháp Việt Nam gửi văn bản số 899/BTP-PLQT ngày 04/5/2023 thông báo về kết quả ủy thác tư pháp: Cơ quan có thẩm quyền của Hoa Kỳ đã thực hiện ủy thác tư pháp vào ngày 04/3/2023 bằng phương thức tổng đạt hồ sơ trực tiếp cho đương sự. Ông Nguyễn Văn Đ vắng mặt tại các phiên tố tụng, các phiên tòa, không trình bày ý kiến đối với yêu cầu xin ly hôn do bà Mai Trần Minh A khởi kiện.

**Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu ý kiến:**

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đương sự đã thực hiện đúng quy định tại các điều 70, 71, 72, 73, 86 và 234 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa. Bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng. Tòa án đã thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp và có kết quả ủy thác tư pháp nhưng bị đơn không có văn bản trình bày ý kiến gửi về.

Về nội dung: Hôn nhân giữa bà Mai Trần Minh A với ông Nguyễn Văn Đ hợp pháp. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn do chênh lệch về tuổi; Khoảng cách địa lý nên không duy trì được quan hệ vợ chồng. Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn khởi kiện của bà Mai Trần Minh A, giải quyết cho bà Mai Trần Minh A ly hôn ông Nguyễn Văn Đ. Vợ chồng bà Mai Trần Minh A, ông Nguyễn Văn Đ không có con chung, không có tài sản cũng như nợ chung.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

#### **[1] Về thủ tục tố tụng**

[1.1] Bị đơn - Ông Nguyễn Văn Đ cư trú tại Hoa Kỳ nên thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

[1.2] Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa. Bị đơn vắng mặt từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa mặc dù đã nhận được văn bản tố tụng thông qua kết quả ủy thác tư pháp nhưng không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu xin ly hôn của bà Mai Trần Minh A, do đó Tòa án chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên, xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn Đ theo quy định tại Điều 474, 477 của Bộ luật tố tụng dân sự.

## **[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn**

[2.1] Bà M Trần Minh A và ông Nguyễn Văn Đ tiến đến hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện N ngày 21/9/2018 nên hôn nhân giữa bà M1 Trần Minh A và ông Nguyễn Văn Đ là hợp pháp.

[2.2] Bà Mai Trần Minh A tranh luận cho rằng quan hệ hôn nhân giữa bà và ông Nguyễn Văn Đ không thể duy trì vì tình cảm vợ chồng không còn, bất đồng quan điểm trong cuộc sống không thể tháo gỡ; Mục đích hôn nhân không đạt được do cách biệt về địa lý và chênh lệch về tuổi tác.

Tòa án xét thấy: Hiện nay bà Mai Trần Minh A đang sinh sống tại Việt Nam; Ông Nguyễn Văn Đ đang sinh sống tại Hoa Kỳ. Ông Nguyễn Văn Đ không liên lạc để duy trì tình cảm vợ chồng với bà M1 Trần Minh A được chứng minh qua kết quả tổng đạt văn bản tố tụng: Ông Nguyễn Văn Đ không có ý kiến phản hồi nên đủ cơ sở khẳng định ông Nguyễn Văn Đ không muốn duy trì quan hệ hôn nhân với bà M1 Trần Minh A. Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Mai Trần Minh A, chấp nhận cho bà Mai Trần Minh A ly hôn ông Nguyễn Văn Đ theo quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

**[3] Về án phí và chi phí ủy thác tư pháp:** Bà Mai Trần Minh A phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí do bà Mai Trần Minh A đã nộp. Bà M1 Trần Minh A phải chịu toàn bộ chi phí ủy thác văn bản tố tụng cũng như tổng đạt bản án, bà Mai Trần Minh A đã nộp đủ tiền.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **Áp dụng:**

Điều 28 khoản 1, Điều 37, Điều 147, Điều 153 khoản 3, Điều 227 khoản 1, Điều 273, Điều 477 khoản 5 điểm a, Điều 479 khoản 3 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Các điều 8, 9, 51, 56, 57, 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

### **Tuyên xử:**

**1.** Chấp nhận cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Mai Trần Minh A đối với ông Nguyễn Văn Đ. Bà Mai Trần Minh A được ly hôn ông Nguyễn Văn Đ.

**2.** Án phí ly hôn sơ thẩm: Bà Mai Trần Minh A phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0000594 ngày 28/11/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận. Bà Mai Trần Minh A đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

**3.** Bà Mai Trần Minh A phải chịu toàn bộ chi phí ủy thác tư pháp được khấu trừ vào tiền tạm ứng chi phí tố tụng. Bà Mai Trần Minh A đã nộp đủ tiền ủy thác tư pháp.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (03/11/2023). Bị đơn vắng mặt quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- TANDCC tại TP.HCM;
- Đương sự;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Cục THADS tỉnh Ninh Thuận;
- UBND huyện N (phòng Tư pháp);
- Phòng KTNV và THA;
- Phòng HCTP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký và đóng dấu)*

**Hàng Lâm Viên**